BÀI 1. KÉO THẢ HÌNH ẢNH TƯƠNG ỨNG VÀO BẢNG

Tên thí nghiệm	Hình mô phỏng thí nghiệm	Tên nhà bác học thực hiện TN	Chân dung nhà bác học thực hiện TN
Sự tìm ra electron			

Tên thí nghiệm	Hình mô phỏng thí nghiệm	Tên nhà bác học thực hiện TN	Chân dung nhà bác học thực hiện TN
Sự khám phá ra hạt nhân nguyên tử			

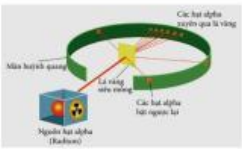

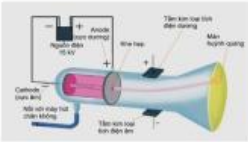

J. Chadwick

Joseph John Thomson

E. Rutherford

LIVEWORKSHEETS

Để đo kích thước của hạt nhân, nguyên tử...hay các hệ vi mô khác, người ta không dùng các đơn vị đo phổ biến đối với các hệ vĩ mô như cm, m, km... mà thường dùng đơn vị đo nanomet (nm) hay angstron (Å).
Khối lượng và điện tích cũng dùng đơn vị quy ước như đơn vị điện tích (đvđt) hay amu (u)...

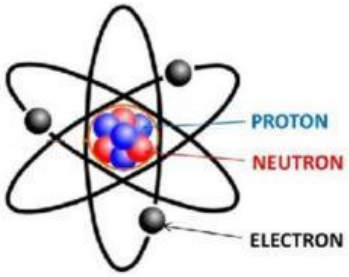

BÀI 2. NỐI DỮ KIỆN CỦA CỘT A TƯƠNG ỨNG VỚI CỘT B

CỘT A
1 Å
1 nm
1 pm
1 amu

CỘT B
10^{-12}m
10^{-9}m
$\frac{1}{12}.m_{^{12}C} = \frac{19,9265.10^{-24}g}{12} = 1,66.10^{-24}g$
10^{-10}m

LIVEWORKSHEETS

BÀI 3. KÉO THẢ SỐ LIỆU VÀO Ô TRỐNG

LOẠI HẠT	Người làm thí nghiệm	Năm phát hiện	ĐIỆN TÍCH		KHỐI LƯỢNG	
			e_o đơn vị điện tích	C Culong	Amu (u)	kg
e	Joseph John Thomson Người Anh					
p	E. Rutherford Người New Zealand					
n	J. Chadwick Người Anh					

1897

1918

1932

-1 +1

1 0 1 2

$-1,602.10^{-19}$

$+1,602.10^{-19}$

$9,11.10^{-31}$

$1,675.10^{-27}$

0,00055

$1,673.10^{-27}$

LIVEWORKSHEETS

BÀI 4. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trong nguyên tử, loại hạt có khối lượng **không** đáng kể so với các hạt còn lại là

A . Proton. B . Neutron. C . Electron. D . Neutron và electron.

Câu 2. Số N trong nguyên tử của một nguyên tố hoá học có thể tính được khi biết số khối A, số thứ tự của nguyên tố (Z) theo công thức:

A . A = Z – N B . N = A – Z C . A = N – Z D . Z = N + A

Câu 3. Điện tích của hạt nhân do hạt nào quyết định ?

A. Hạt proton. B . Hạt electron. C . Hạt neutron. D . Hạt proton và electron.

Câu 4. Số hiệu nguyên tử (Z) cho biết:

A. Số khối của nguyên tử.

B . Số electron, số proton trong nguyên tử.

C. Khối lượng nguyên tử.

D . Số neutron trong nguyên tử.

LIVEWORKSHEETS

BÀI 5. CHỌN ĐÚNG HOẶC SAI

STT	NỘI DUNG	Đ / S
1	Tất cả hạt nhân nguyên tử của các nguyên tố đều luôn có 2 loại hạt cơ bản là proton và neutron.	
2	Khối lượng nguyên tử tập trung ở lớp vỏ electron.	
3	Trong hạt nhân nguyên tử, hạt mang điện là proton và electron.	
4	Nguyên tử luôn trung hòa điện, tổng số hạt electron luôn bằng tổng số hạt proton.	
5	Trong nguyên tử, điện tích hạt nhân bằng số proton.	
6	Nguyên tử có cấu tạo đặc khít, gồm vỏ mang điện tích âm và hạt nhân mang điện tích dương.	

LIVEWORKSHEETS

BÀI 6. TRẢ LỜI NHANH- ĐIỀN ĐÁP ÁN VÀO HÌNH LỤC GIÁC

Kim cương và than chì đều là dạng thù hình của carbon. Kim cương có độ cứng cao và khả năng quang học cực tốt và chúng được ứng dụng trong các ngành công nghiệp và đặc biệt những viên kim cương chất lượng tốt nhất được sử dụng trong ngành kim hoàn với giá trị kinh tế rất cao. Than chì được dùng để làm bút chì, làm điện cực của pin, acquy...

Nguyên tử của nguyên tố carbon có số hiệu nguyên tử là 6 và số khối là 12. Tổng số hạt proton, electron và neutron trong nguyên tử carbon là bao nhiêu?

LIVEWORKSHEETS